

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày: 13-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tòng

2. Ông Lê Văn Tấn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2020, tại Toà án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 166/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Thế T - Sinh ngày 11 tháng 02 năm 1995 tại xã Đ, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn H, xã Đ, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Lê Thanh B - Sinh năm: 1954 và con bà: Phạm Thị T - Sinh năm: 1959; Có vợ: Mai Thị T - Sinh năm: 1998; Có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2020 đến ngày 11/8/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn “ Bảo lãnh”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người đại diện hợp pháp của bị cáo:** Ông Lê Thanh B – Sinh năm: 1954 (Là bố đẻ của bị cáo) (Có mặt)

Nơi thường trú: Thôn H, xã Đ, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê Khắc Hải – Trợ giúp viên pháp lý

Địa chỉ: Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 7, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa (Có mặt)

*** Người làm chứng:** Anh Lê Thanh Q – Sinh năm: 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/8/2020, tại Km 01+200m, đường 513 thuộc địa phận thôn K, phường M, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa, trong quá trình tuần tra làm nhiệm vụ, tổ Công tác Đội cảnh sát giao thông - trật tự Công an thị xã Nghi Sơn phát hiện Lê Thế T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng đen, biển kiểm soát 36C1-131.96 không đội mũ bảo hiểm, không có gương chiếu hậu nên đã dừng lại kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ 04 (bốn) gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn tại bên trong bao quần bên trái phía sau của Thiện đang mặc và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng đen, biển kiểm soát 36C1-131.96. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong đồ vật theo đúng quy định và bàn giao đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn để tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Tiến hành khám xét nơi ở của Thiện tại thôn H, xã Đ, thị xã N không thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, Lê Thế T khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên Thiện đến khu vực cầu X thuộc thôn K, phường M, thị xã Nghi Sơn mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Thiện đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ Công tác Đội cảnh sát giao thông - trật tự Công an thị xã Nghi Sơn phát hiện và bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 2103/PC09 ngày 05/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng là 0,135g (không phẩy một ba lăm gam), loại Heroine .

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 10/KLGĐ ngày 06/11/2020 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc Miền Trung - Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Lê Thế T bị rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng các dạng thuốc phiện (sử dụng gây hại)/ Động kinh cơn lớn (Có biến đổi nhân cách nhẹ), theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 (ICD10) năm 1992 có mã bệnh F11.1/G40.6. Tại các thời điểm nêu trên, bị can Lê Thế T có đủ khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng

- Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 0,127g (không phẩy một hai bảy gam) chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Tống Văn Ngọc và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và 01 (một) xe mô tô nhãn

hiệu YAMAHA, màu trắng đen, biển kiểm soát 36C1-131.96, số máy 5C6K-020642, số khung C6K0DY020633, loại xe SIRIUS đã qua sử dụng: Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn đã ra quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSNS-HS ngày 25/12/2020 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Thế T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Thế T.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo Lê Thế T là từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Được trừ 09 ngày tạm giữ, tạm giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,127g ma túy loại Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định hiện đang được quy trữ tại Chi cục thi hành án thị xã Nghi Sơn;

+ Đề nghị trả lại cho Lê Thế T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng đen, biển kiểm soát 36C1-131.96, số máy 5C6K-020642, số khung C6K0DY020633, loại xe SIRIUS đã qua sử dụng (Kèm theo đăng ký xe) vì đây là phương tiện đi lại làm ăn của bị cáo và xe máy không phải là phương tiện phạm tội trong vụ án.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đề nghị miễn phần án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

** Quan điểm của ông Lê Khắc Hải, trợ giúp viên pháp lý, bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cụ thể:*

Thứ nhất: Xét về nguyên nhân, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 10/KLGĐ ngày 16/11/2020 của phân viện pháp y tâm thần Bắc miền trung kết luận: Trước trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lê Thế T bị rối loạn tâm thần, tại thời điểm nêu trên bị cáo bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi nên nhận thức về mặt pháp luật còn nhiều hạn chế, bản thân bị cáo chưa làm chủ được hành vi của mình.

Thứ hai: Xét về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo cũng không xuất hiện các hành động như lôi kéo, rủ rê người khác phạm tội. Việc bị cáo lén lút tàng trữ ma túy để phục vụ cho nhu cầu của cá nhân có thể thấy rằng bị cáo không thực hiện hành vi phạm tội một cách công khai, ngang nhiên, thách thức và xem thường pháp luật, gây hoang mang và mang hiểm họa tiềm tàng cho người dân trên địa bàn nơi bị cáo sinh sống, đây là lần đầu tiên bị cáo thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và số lượng bị cáo tàng trữ là không nhiều (0,135g).

Thứ ba: Xét về nhân thân điều kiện hoàn cảnh gia đình cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội. Tại địa phương bị cáo vẫn luôn thể hiện được lối sống giản dị, hòa đồng được mọi người tin yêu, chưa hề gây ra sự mất an ninh trật tự, hoặc các hành vi trộm cắp để lấy tiền mua ma túy. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị bắt quả tang, bị cáo đã nhận thức được việc làm sai trái của mình nên đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải để mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Bản thân bị cáo là người bị hạn chế về khả năng điều khiển hành vi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51. Bị cáo là người có công với cách mạng và đã được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhì vì vậy đề nghị HĐXX xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51.

Từ những nhận định phân tích và căn cứ nêu trên:

Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm s, q khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 249, Điều 38 Bộ luật hình sự để tuyên một mức án thấp nhất theo mức đề nghị của KSV tại phiên tòa.

Về án phí, hình phạt bổ sung: Bị cáo Lê Thế T hiện nay đang hưởng chế độ bảo trợ xã hội, vì vậy Đề nghị HĐXX xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung, đồng thời áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đề nghị miễn phần án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Hiện nay vật chứng của vụ án đã được chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn vì vậy đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Theo kết luận giám định số 10/KLGD ngày 06/11/2020 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc Miền Trung - Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: “*Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Lê Thế T bị rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng các dạng thuốc phiện (sử dụng gây hại)/Động kinh cơn lớn (Có biến đổi nhân cách nhẹ), theo*

phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 (ICD10) năm 1992 có mã bệnh F11.1/G40.6. Tại các thời điểm nêu trên, bị cáo Lê Thế T có đủ khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi”. Sau khi có kết luận giám định cơ quan CSĐT Công An thị xã Nghi Sơn đã thông báo kết luận giám định cho bị cáo Thiện và những người có liên quan. Cả bị cáo và những người có liên quan đều đã nhận được thông báo kết luận giám định nhưng không có ý kiến gì. Tuy nhiên bị cáo Lê Thế T thuộc đối tượng khó khăn về tài chính hiện đang được hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội. (Theo quy định tại Điều 7 luật trợ giúp pháp lý thì Lê Văn Bình thuộc trường hợp được trợ giúp pháp lý miễn phí). Tại phiên tòa ông Lê Khắc Hải - là Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 7, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa trợ giúp pháp lý cho bị cáo Lê Thế T. Bị cáo thông nhất không có ý kiến gì thêm.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay có đủ căn cứ để khẳng định VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Lê Thế T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, đe dọa sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, cũng như ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Ma túy là hiểm họa của cộng đồng và còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải có đường lối xử lý tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Ngày 03/08/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đã tìm mua ma túy để sử dụng và khi chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Lẽ ra bị cáo phải tu dưỡng, rèn luyện mình để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Nhưng do đua đòi nên bị cáo đã bước chân vào con đường phạm tội. Do đó nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mới đủ để cải và giáo dục bị cáo cũng như phòng răn đe và ngừa chung.

Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đó là: Tiền án, tiền sự: Không; Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo. Hơn nữa Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị cáo có đủ khả năng nhận thức, nhưng hạn chế khả năng điều khiển hành vi do rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng các dạng thuốc phiện (sử dụng gây hại); Động kinh cơn lớn (Có biến đổi nhân cách nhẹ); Bị cáo có bố đẻ

tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được chủ tịch nước tặng thưởng huân chương chiến công hạng nhì. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,127g ma túy loại Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định đang được quy trữ tại Chi cục thi hành án huyện Tĩnh Gia;

+ Trả lại cho Lê Thế T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng đen, biển kiểm soát 36C1-131.96, số máy 5C6K-020642, số khung C6K0DY020633, loại xe SIRIUS đã qua sử dụng (Kèm theo đăng ký xe) vì đây là phương tiện đi lại làm ăn của bị cáo và xe máy không phải là phương tiện phạm tội trong vụ án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng.....". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, lại là người đang được hưởng bảo trợ xã hội. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Tại phiên tòa Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn và Ông Lê Khắc Hải - Là Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Thiện đều đề nghị HĐXX miễn án phí Hình sự cho bị cáo vì bị cáo là đối tượng đang được hưởng bảo trợ xã hội. HĐXX sơ thẩm căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Thế T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Thế T.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Thế T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt: Lê Thế T 12 (Mười hai) tháng tù, được trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ, tạm giam (Từ ngày 03/8/2020 đến ngày 11/8/2020). Thời hạn tù còn lại bị cáo phải chấp hành là 11 (Mười một) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,127g ma túy loại Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định đang được quy trữ tại Chi cục thi hành án huyện Tĩnh Gia;

+ Trả lại cho Lê Thế T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng đen, biển kiểm soát 36C1-131.96, số máy 5C6K-020642, số khung C6K0DY020633, loại xe SIRIUS đã qua sử dụng (Kèm theo đăng ký xe).

(Theo phiếu nhập kho số NK2021/30 ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn).

- **Án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí HSST cho bị cáo Lê Thế T.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa tại phiên tòa. Tuyên bố những người có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Thị Hạnh